

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Nành

Ông Vũ Văn Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T**; bị cáo không có tên gọi khác; sinh năm 1982 tại tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; bị cáo không có nơi đăng ký tạm trú và nơi ở trước khi bị bắt không rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Đỗ Văn Q và bà Trịnh Thị H; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 27/9/2022, bị TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong ngày 01/12/2023, hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21/4/2015, bị TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 29/11/2017, bị TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ 02 bản án trên và được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2024 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, Đỗ Văn T một mình đạp xe đến khu vực bản Xô, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói ma túy, gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T giấu gói ma túy vào phía trong quần lót đang mặc rồi đạp xe về. Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực tổ dân phố 07, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thì bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/8/2024 đã xác định: khối lượng vật chứng nghi ma túy tổng hợp thu giữ ký hiệu H là 0,53 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số:1349/KL-KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng ký hiệu H có khối lượng 0,53 gam; là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định H có khối lượng 0,45 gam theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 203/CT-VKSTPĐBP ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 22 tháng đến 26 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu hủy. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Q định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát và không có lời bào chữa nào cho hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, tại khu vực tổ dân phố 7, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Đỗ Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,53 gam Heroine trên người, mục đích để sử dụng nhưng bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 0,53 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Heroine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 0,53 gam Heroine trên người của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Về nhân thân: Ngày 21/4/2015, bị cáo bị TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 29/11/2017, bị cáo bị TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ hai bản án trên và được xóa án tích đối với hai bản trên nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị pháp luật điều chỉnh nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/9/2022, bị cáo bị TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2023, hiện chưa được xóa án tích đối với bản án này mà lại

tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã một thời gian để giáo dục cải tạo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo thu nhập không ổn định, cũng không còn tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 0,45 gam Heroine (vật chứng còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. 01 mảnh nilon màu hồng là vật để gói ma túy không có giá trị nên cần tiêu huỷ theo quy định tại a khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Bị cáo khai mua ma túy của người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ, HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe đạp là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội thuộc sở hữu của chị Đỗ Thị Huyền. Chị Huyền không biết việc T dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Huyền theo Q định xử lý vật chứng số 1973 ngày 11/11/2024 là đúng quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T** 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14/8/2024).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,45 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh nilon màu hồng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/12/2024).

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà

